

ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN

PHÁT HÀNH VÀ SỬ DỤNG THẺ GHI NỢ CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN THƯƠNG TÍN (ĐƠN VỊ PHÁT HÀNH THẺ)

Có hiệu lực từ 20/08/2009

>> ĐIỀU 1. NHẬN THỨC CHUNG

Nội dung của các Điều Khoản và Điều Kiện dưới đây cùng với Giấy Đề Nghị Cấp Thẻ ghi nợ tạo thành một hợp đồng sử dụng thẻ giữa Sacombank và Chủ Thẻ (gọi tắt là Hợp Đồng). Tham gia vào Hợp Đồng này, bằng chứng là việc ký vào Giấy Đề Nghị, Chủ Thẻ và Sacombank đã ràng buộc bản thân mình vào việc tuân thủ các Điều Khoản và Điều Kiện chi phối việc phát hành và sử dụng Thẻ.

Sacombank đồng ý cho Chủ Thẻ thực hiện các giao dịch phù hợp với Hợp Đồng.

Chủ Thẻ có trách nhiệm xem xét và đọc kỹ nội dung của các Điều Khoản và Điều Kiện này trước khi sử dụng Thẻ.

>> ĐIỀU 2. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

- 1) “Sacombank”: là Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín.
- 2) “ATM”: là máy chấp nhận thẻ thuộc sở hữu của Sacombank hoặc của bất kỳ tổ chức nào khác được quyền chấp nhận Thẻ và cho phép Chủ Thẻ thực hiện những Giao Dịch Thẻ nhất định.
- 3) “Tài Khoản Thẻ”: là tài khoản của Chủ Thẻ Chính mở tại Sacombank và thông qua đó các giao dịch được thanh toán.
- 4) “Thẻ”: là thẻ ghi nợ do Sacombank phát hành cho Chủ Thẻ để thực hiện những giao dịch trên Tài Khoản Thẻ bao gồm cả sự thay đổi hoặc thay thế Thẻ.
- 5) “Chủ Thẻ”: là người có Giấy Đề Nghị Cấp Thẻ đã được Sacombank chấp thuận và cấp Thẻ. Chủ Thẻ bao gồm Chủ Thẻ Chính và/hoặc Chủ Thẻ Phụ.
- 6) “Chủ Thẻ Chính”: là người đề nghị phát hành thẻ và đứng tên Tài Khoản Thẻ tại Sacombank và là người chịu trách nhiệm và nghĩa vụ pháp lý đối với mọi giao dịch mua hàng hóa, phí và lệ phí liên quan đến Thẻ (bao gồm cả việc sử dụng Thẻ của Chủ Thẻ Phụ).
- 7) “Chủ Thẻ Phụ”: là người được cung cấp thẻ theo đề nghị của Chủ Thẻ Chính và được thể hiện thông qua việc cá Chủ Thẻ ký tên trên Giấy Đề Nghị Cấp Thẻ kèm Hợp Đồng.
- 8) “Giao Dịch Thẻ”: là bất kỳ sự thanh toán nào được thực hiện hoặc bất kỳ khoản tiền nào phải trả cho hàng hóa, dịch vụ, rút tiền mặt, chuyển tiền hoặc nạp tiền và/hoặc bất cứ hành động nào khác được thực hiện thông qua việc sử dụng Thẻ tại các máy ATM hoặc Đơn Vị Chấp Nhận Thẻ được thực hiện cùng với PIN, chữ ký hoặc cách khác.
- 9) “Đơn Vị Chấp Nhận Thẻ”: là bất kỳ tổ chức hoặc cá nhân nào được phép chấp nhận Thẻ và cho phép Chủ Thẻ thực hiện những giao dịch Thẻ nhất định.
- 10) “PIN” hoặc “Mã Số Bảo Mật Cá Nhân”: là mã số và/hoặc các ký tự được Sacombank cấp cho Chủ Thẻ hoặc được Chủ Thẻ lựa chọn (nếu có sẵn) có liên quan đến yêu cầu của Thẻ để thực hiện những giao dịch Thẻ nào đó tại máy ATM hoặc POS.
- 11) “POS”: là thiết bị được Đơn Vị Chấp Nhận Thẻ sử dụng để thực hiện những giao dịch Thẻ nhất định.

>> ĐIỀU 3. THẺ VÀ PIN

1. Chủ Thẻ phải ký trên thẻ ngay khi nhận Thẻ.
2. Thông qua việc ký và sử dụng Thẻ, Chủ Thẻ được coi là đã đọc, hiểu và chấp nhận những Điều Khoản và Điều Kiện này.
3. Vào bất kỳ thời điểm nào, Thẻ là tài sản thuộc sở hữu của Sacombank. Chủ Thẻ không được chuyển nhượng Thẻ cho người khác và phải bảo quản và cất giữ Thẻ. Vào bất kỳ thời điểm

nào, Sacombank có quyền yêu cầu Chủ Thẻ nộp Thẻ cắt đôi cho Sacombank.

4. Chỉ có Chủ Thẻ sử dụng Thẻ và số PIN của mình theo yêu cầu để thực hiện các Giao Dịch Thẻ.
5. Chủ Thẻ đồng ý không sử dụng hoặc cho phép sử dụng Thẻ vào mục đích bất hợp pháp hoặc trái với các quy định của pháp luật về bất kỳ khía cạnh pháp lý nào bao gồm vi phạm bất kỳ quy định nào về quản lý ngoại hối, đầu tư hoặc tập quán sử dụng Thẻ.
6. Pin được cấp cho Chủ Thẻ để sử dụng Thẻ không được chuyển giao và phải bảo mật PIN một cách nghiêm ngặt. Chủ Thẻ không được chuyển nhượng, tiết lộ hoặc cho phép tiết lộ PIN cho bất kỳ người nào khác cho dù là tự nguyện hay không. Bất kỳ sự sử dụng Thẻ với số PIN dù được thực hiện bởi Chủ Thẻ hay bất kỳ người nào đều được xem là do chính Chủ Thẻ sử dụng, thuộc trách nhiệm của Chủ Thẻ và sẽ được ghi nợ trên Tài Khoản Thẻ.

>> ĐIỀU 4. TÀI KHOẢN VÀ GIAO DỊCH THẺ

1. Vào bất kỳ thời điểm nào, Sacombank có quyền ghi nợ hoặc ghi có Tài Khoản Thẻ, mà không phải thông báo trước cho Chủ Thẻ, theo giá trị của bất kỳ giao dịch mua bán hàng hóa và/hoặc dịch vụ, chi phí, lệ phí và/hoặc bất kỳ khoản thanh toán đến hạn nào khác theo Hợp Đồng này cho dù nó được thực hiện bởi Chủ Thẻ hoặc bất kỳ người nào khác.
2. Chủ Thẻ Chính cam kết rằng Chủ Thẻ Chính có toàn quyền ủy quyền cho Sacombank ghi có hoặc ghi nợ vào Tài Khoản Thẻ theo các Điều Khoản và Điều Kiện của Hợp Đồng và bồi thường cho Sacombank bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào phát sinh từ việc ghi có hoặc ghi nợ Tài Khoản Thẻ mà Sacombank phải gánh chịu.
3. Nếu Chủ Thẻ sử dụng Thẻ để thực hiện đăng ký hoặc đăng ký một quyền ưu tiên trong bất kỳ giao dịch nào với Đơn Vị Chấp Nhận Thẻ, và sau đó không sử dụng dịch vụ của Đơn Vị Chấp Nhận Thẻ đó thì Chủ Thẻ tự chịu trách nhiệm nếu Đơn vị đó tính chi phí cho việc giữ chỗ hoặc đăng ký quyền ưu tiên đó phù hợp với các quy định của Đơn Vị Chấp Nhận Thẻ.
4. Sacombank có quyền ghi nợ Tài Khoản Thẻ cho những giá trị của giao dịch phát sinh từ việc sử dụng Thẻ cho dù là không giao, khuyết tật và/hoặc không sử dụng được của bất kỳ hàng hóa hoặc dịch vụ nào và Chủ Thẻ tự mình chịu trách nhiệm khiếu nại hoặc tranh chấp với nhà cung cấp ATM hoặc Đơn Vị Chấp Nhận Thẻ liên quan đến những vấn đề đó.
5. Bất kỳ giao dịch, lệ phí, chi phí được thanh toán bằng loại tiền khác với Tài Khoản Thẻ sẽ được tự động chuyển đổi sang loại tiền của Tài Khoản Thẻ ngay khi sử dụng và áp dụng mức phí do Sacombank toàn quyền quy định và tính vào Tài Khoản Thẻ.
6. Chủ Thẻ phải đảm bảo có đủ tiền trong Tài Khoản Thẻ để thanh toán bất kỳ giao dịch, lệ phí hoặc phí có liên quan đến Thẻ. Tùy từng trường hợp mà Sacombank được toàn quyền tự thực hiện và không phải thông báo trước hoặc đưa ra lý do cho Chủ Thẻ như:
 - a) Chấp thuận, cho quyền, hoặc cho phép bất kỳ giao dịch, chi phí, lệ phí phải gánh chịu dù không có đủ tiền trong Tài Khoản Thẻ và Chủ Thẻ phải ngay lập tức hoàn trả những khoản đó mà không cần phải thông báo hoặc yêu cầu; hoặc
 - b) Từ chối chấp thuận, trao quyền và/hoặc cho phép được thực hiện bất kỳ giao dịch, chi phí hoặc phí ngay cả khi có đủ tiền trong Tài Khoản Thẻ.
7. Trường hợp một Giao Dịch Thẻ, chi phí hoặc phí được dự định thực hiện, Sacombank có thể giữ và/hoặc phong tỏa tiền trong Tài Khoản Thẻ một khoản tiền được dự tính theo quyết định của Sacombank cho những giá trị Giao Dịch Thẻ được dự định thực hiện. Những khoản đó có thể bị giữ lại, phong tỏa và/hoặc giải tỏa theo quyết định riêng của Sacombank và có thể không phải là một khoản chính xác của giao dịch, chi phí hoặc lệ phí được ghi nợ vào Tài Khoản Thẻ sau cùng.
8. Chủ Thẻ cho phép và Sacombank có quyền khấu trừ, bù trừ và/hoặc sử dụng bất kỳ khoản tiền nào trong bất cứ hoặc tất cả các tài khoản của Chủ Thẻ mở tại Sacombank mà không cần phải thông báo, yêu cầu, xác nhận và chấp thuận của Chủ Thẻ để thu hồi tất cả các khoản nợ đến hạn phải thanh toán theo Hợp Đồng này, bao gồm cả việc sử dụng Thẻ đã bị chấm dứt sử dụng và/hoặc Tài Khoản Thẻ đã bị đóng.
9. Chủ Thẻ phải cung cấp đầy đủ, chính xác tất cả các thông tin cần thiết và thực hiện các hành động này theo hướng dẫn của Sacombank cho việc sử dụng Thẻ, thực hiện các Giao Dịch Thẻ và hỗ trợ bất kỳ Điều Khoản và Điều Kiện nào khác của Hợp Đồng này.

>> ĐIỀU 5. THẺ BỊ MẤT, BỊ ĐÁNH CẤP VÀ ĐỂ LỘ PIN

1. Trong trường hợp Thẻ bị mất hay bị đánh cắp hoặc nghi là lộ số PIN, Chủ Thẻ phải thông báo ngay lập tức cho Sacombank và chính thức xác nhận thông báo đó bằng văn bản cho Sacombank.
2. Chủ Thẻ sẽ tiếp tục chịu trách nhiệm về tất cả các Giao Dịch Thẻ, cho dù có được phép của Chủ Thẻ hay không, đã thực hiện trước khi gửi thông báo cho Sacombank và xác nhận của Sacombank và chịu trách nhiệm về những thiệt hại phát sinh từ việc Thẻ bị mất hoặc bị đánh cắp hoặc bị nghi ngờ là lộ số PIN.
3. Nếu Chủ Thẻ tìm thấy Thẻ mà trước đó đã thông báo là mất, bị đánh cắp thì Chủ Thẻ không được sử dụng hoặc cho phép người khác sử dụng và, trong bất kỳ trường hợp nào, Thẻ đó cũng phải được Chủ Thẻ cắt đôi và nộp cho Sacombank.
4. Chủ Thẻ phải bồi thường cho Sacombank về bất kỳ mất mát hoặc thiệt hại nào phát sinh từ việc phát hành và sử dụng Thẻ hoặc PIN mà Sacombank phải gánh chịu.

>> ĐIỀU 6. THAY THẾ THẺ, ĐỔI THẺ VÀ CHẤM DỨT SỬ DỤNG THẺ

1. Chủ Thẻ có thể yêu cầu Sacombank phát hành PIN thay thế.
2. Chủ Thẻ có thể yêu cầu Sacombank thay thế Thẻ của mình trong trường hợp Thẻ bị thất lạc, mất cắp hoặc hư hại trong thời hạn hiệu lực (nếu có) được ghi trên Thẻ và Chủ Thẻ phải ngay lập tức nộp Thẻ bị hư đã được cắt đôi cho Sacombank.
3. Khi hoặc ngay trước khi hết hạn hiệu lực (nếu có) được ghi trên Thẻ, Chủ Thẻ có thể liên lạc với Sacombank và/hoặc Sacombank có thể liên lạc với Chủ Thẻ để đổi một Thẻ mới. Trong thời hạn 15 ngày sau ngày hết hạn hiệu lực (nếu có) ghi trên Thẻ, nếu Sacombank không nhận được thông báo bằng văn bản từ Chủ Thẻ để sắp xếp đổi thẻ, Sacombank, tùy theo quyền quyết định của mình, có thể chấm dứt việc sử dụng Thẻ. Khi hết hạn hiệu lực (nếu có) được ghi trên Thẻ, Chủ Thẻ phải ngay lập tức nộp lại tất cả các Thẻ (bao gồm cả Thẻ chính và Thẻ phụ) cho Sacombank.
4. Chủ Thẻ có thể chấm dứt việc sử dụng thẻ bằng việc gửi thông báo bằng văn bản cho Sacombank. Trường hợp Chủ Thẻ Chính yêu cầu chấm dứt việc sử dụng Thẻ sẽ được xem là bao gồm cả việc chấm dứt việc sử dụng Thẻ đã phát hành cho tất cả các Chủ Thẻ Phụ. Vào bất kỳ thời điểm nào, Chủ Thẻ Chính có thể yêu cầu chấm dứt việc sử dụng Thẻ đã phát hành cho bất kỳ Chủ Thẻ Phụ nào. Việc chấm dứt chỉ có hiệu lực khi Sacombank nhận được thông báo bằng văn bản về việc yêu cầu chấm dứt việc sử dụng Thẻ và Sacombank nhận được tất cả các Thẻ đã bị cắt đôi chịu ảnh hưởng bởi thông báo chấm dứt và thanh toán tất cả các khoản tiền đến hạn theo Hợp Đồng này.
5. Vào bất kỳ lúc nào, Sacombank, tùy theo quyền quyết định riêng của mình, thay thế, hạn chế, tạm ngưng hoặc chấm dứt việc sử dụng Thẻ và/hoặc PIN; và/hoặc bổ sung, thay thế, hạn chế, tạm ngưng hoặc chấm dứt bất kỳ dịch vụ, lợi ích hoặc tiện ích nào liên quan đến Thẻ và/hoặc sử dụng Thẻ mà không phải thông báo hoặc đưa ra lý do cho Chủ Thẻ.
6. Sacombank có thể sửa đổi số Thẻ, ngày hết hạn và/hoặc các chi tiết khác khi phát hành Thẻ thay thế hoặc đổi Thẻ. Chủ Thẻ phải tự chịu trách nhiệm truyền đạt những thay đổi này cho bất kỳ bên nào mà Chủ Thẻ có thể có sự sắp xếp thanh toán.
7. Chủ Thẻ không được sử dụng Thẻ hoặc cho phép bất kỳ người nào sử dụng Thẻ cho bất kỳ lý do nào sau khi (a) hết thời hạn hiệu lực (nếu có) ghi trên Thẻ; (b) chấm dứt sử dụng Thẻ; và (c) Thẻ đã được thông báo cho Sacombank là bị mất hoặc bị đánh cắp. Việc tiếp tục sử dụng Thẻ sau đó sẽ bị xem là một hành vi lừa đảo của Chủ Thẻ và Sacombank có toàn quyền tính phí vào Tài Khoản Thẻ cho bất kỳ sự sử dụng nào như vậy.
8. Khi chấm dứt việc sử dụng Thẻ (a) Chủ Thẻ sẽ ngay lập tức nộp lại Thẻ đã cắt đôi cho Sacombank; (b) Chủ Thẻ Chính sẽ tiếp tục chịu trách nhiệm cho tất cả những giao dịch thực hiện trước hoặc sau khi kết thúc, chi phí và phí chưa được thể hiện trong Tài Khoản Thẻ; (c) tất cả các khoản chưa đến hạn theo Hợp Đồng này sẽ trở thành đến hạn và phải thanh toán ngay mà không phải thông báo hoặc yêu cầu; (d) Sacombank, theo đó, sẽ không chịu trách nhiệm hoàn trả bất kỳ khoản phí nào; và (e) hiệu lực của Hợp Đồng và những Điều Khoản và Điều Kiện của nó sẽ tiếp tục có hiệu lực.

» ĐIỀU 7: PHÍ

- Sacombank có quyền thu phí và ghi nợ Tài Khoản Thẻ những loại phí sau:
 - Phí phát hành: thu khi phát hành và/hoặc đổi Thẻ.
 - Phí phát hành nhanh: thu khi Chủ Thẻ yêu cầu phát hành hoặc đổi Thẻ nhanh.
 - Phí thông báo giao dịch: thu khi thông báo giao dịch được gửi cho Chủ Thẻ.
 - Phí hàng năm (thường niên): thu trên mỗi Thẻ theo mỗi năm sử dụng và thu vào ngày đầu tiên của mỗi năm sử dụng.
 - Phí rút tiền mặt: được thu khi sử dụng Thẻ để rút tiền mặt.
 - Phí tra cứu số dư: thu khi sử dụng Thẻ để tra cứu số dư Tài Khoản Thẻ.
 - Phí thay thế Thẻ: được thu khi Chủ Thẻ yêu cầu thay thế Thẻ trước ngày hết hạn.
 - Phí Thẻ bị mất hoặc đánh cắp: được thu khi Chủ Thẻ thông báo cho Sacombank khi Thẻ bị thất lạc hay mất cắp.
 - Phí cấp lại PIN: được thu khi Chủ Thẻ yêu cầu cấp lại PIN.
 - Phí xác nhận giao dịch: được thu khi Chủ Thẻ yêu cầu Sacombank xác nhận bằng văn bản những thông tin liên quan đến Thẻ, Giao Dịch Thẻ hoặc Tài Khoản Thẻ.
 - Phí cấp bản sao hóa đơn giao dịch: được thu khi Chủ Thẻ yêu cầu cung cấp thêm bản sao của hóa đơn gốc.
 - Phí do việc khiếu nại sai: được thu khi khiếu nại của Chủ Thẻ được cho là không đúng hoặc không chính xác.
 - Phí chuyển đổi tiền tệ: được thu trên việc quy đổi số tiền giao dịch từ ngoại tệ sang tiền đồng Việt Nam tùy thuộc vào ngoại tệ giao dịch và thời gian giao dịch và được ghi nợ vào Tài Khoản Thẻ.
 - Phí dịch vụ đặc biệt: được thu khi Chủ Thẻ yêu cầu về công việc đặc biệt hoặc bổ sung thêm mà Sacombank đã đồng ý thực hiện.
 - Phí thay đổi sản phẩm: được thu khi Chủ Thẻ yêu cầu thay đổi một loại thẻ thanh toán khác hoặc bổ sung hoặc bỏ bớt một dịch vụ, lợi ích hoặc đặc điểm của Thẻ.
 - Phí ghi nợ không thành: được thu khi hướng dẫn của Chủ Thẻ về việc ghi nợ vào tài khoản ký quỹ không thành do thiếu tiền trong tài khoản.
 - Phí yêu cầu chuyển khoản, thanh toán hóa đơn và/hoặc phí hóa đơn giao dịch tối thiểu: thu khi sử dụng Thẻ để chuyển khoản, thanh toán hóa đơn và/hoặc thanh toán giao dịch tối thiểu.
- Chi tiết các loại phí được quy định tại biểu phí của Sacombank (Biểu phí) áp dụng cho Thẻ và tạo thành một phần không thể tách rời của các Điều Khoản và Điều Khoản này. Sacombank có quyền thay đổi cấu trúc phí hoặc bất kỳ loại phí nào mà không cần phải thông báo trước cho Chủ Thẻ. Chủ Thẻ có thể tham khảo Biểu phí hiện hành tại www.sacombank.com.vn hoặc tại bất kỳ Chi nhánh nào của Sacombank hoặc bằng cách gọi điện thoại cho Phòng Dịch vụ khách hàng của Sacombank.

» ĐIỀU 8. TÍNH XÁC THỰC CỦA TÀI LIỆU

- Sacombank có thể căn cứ vào (a) bất kỳ tài liệu giao dịch nào liên quan tới Giao Dịch Thẻ, yêu cầu và/hoặc hướng dẫn được ký bởi Chủ Thẻ; (b) bất kỳ giao dịch nào sử dụng số PIN của Chủ Thẻ; và/hoặc (c) hoặc bất kỳ dữ liệu nào mà Sacombank có, bao gồm những chỉ thị bằng lời nói hoặc điện tử, liên quan tới Chủ Thẻ, Tài Khoản Thẻ hoặc việc sử dụng Thẻ là những chứng cứ xác thực chứng minh về Giao Dịch Thẻ, yêu cầu và/hoặc chỉ thị được thực hiện bởi Chủ Thẻ.
- Chủ Thẻ phải thông báo bằng văn bản cho Sacombank bất kỳ nhầm lẫn, sai sót và/hoặc những thắc mắc liên quan đến giao dịch, phí, ghi nợ và/hoặc ghi có tính vào Tài Khoản Thẻ trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày ghi vào Tài Khoản Thẻ. Hết thời hạn này, nếu Sacombank không nhận được bất kỳ khiếu nại nào từ Chủ Thẻ thì các khoản tính vào Tài Khoản Thẻ sẽ là bằng chứng chính xác rằng giao dịch, chi phí, phí, hoặc ghi nợ và/hoặc ghi có là chính xác và có hiệu lực trừ khi Sacombank, theo quyền quyết định riêng của mình quyết định sửa đổi và/hoặc bổ sung những khoản ghi vào Tài Khoản Thẻ vào bất kỳ thời điểm nào sau đó.

» ĐIỀU 9. THÔNG TIN

- Chủ Thẻ ủy quyền cho Sacombank thực hiện các công việc mà Sacombank cho rằng phù hợp dựa trên các hướng dẫn của Chủ Thẻ cho Sacombank. Sự hướng dẫn của Chủ Thẻ có thể được thông báo hay trao đổi với Sacombank trong từng thời điểm thông qua thư, điện thoại, telex, fax hoặc các phương tiện điện tử khác.
Tuy nhiên, Sacombank có quyền yêu cầu những hướng dẫn này của Chủ Thẻ phải được gửi theo một mẫu cụ thể hoặc những hướng dẫn này phải được xác nhận bằng văn bản và được ký bởi Chủ Thẻ trước khi Sacombank thực hiện dựa trên những hướng dẫn này. Sacombank sẽ có quyền xử lý hướng dẫn của Chủ Thẻ như được ủy quyền hoàn toàn và Chủ Thẻ bị ràng buộc trách nhiệm đối với việc thực hiện các bước liên quan đến việc hướng dẫn này.
- Chủ Thẻ phải ngay lập tức thông báo bằng văn bản cho Sacombank về (a) bất kỳ sự thay đổi nào về những thông tin của Chủ Thẻ, bao gồm cả những thay đổi về địa chỉ và/hoặc các chi tiết liên lạc khác; và/hoặc (b) về bất kỳ thông tin nào khác mà Sacombank có thể yêu cầu vào từng thời điểm.
- Chủ Thẻ đồng ý rằng bằng việc gọi hay chấp nhận cuộc gọi từ Sacombank hoặc bất kỳ bên thứ ba nào được ủy quyền, Sacombank hoặc bên thứ ba được ủy quyền có thể, tùy theo quyền quyết định riêng của mình, ghi âm các cuộc điện thoại của Chủ Thẻ. Chủ Thẻ đồng ý rằng cuộc điện thoại được ghi âm đó có thể được sử dụng bởi Sacombank hoặc bất kỳ bên thứ ba nào cho bất kỳ mục đích nào, bao gồm cả việc sử dụng chúng như một chứng cứ trong bất kỳ kiện tụng, tư pháp hoặc hành chính nào.
- Thông báo được Sacombank gửi đến Chủ Thẻ thông qua một trong các phương tiện như qua thư, nhắn tin, telex, fax, thư điện tử hay phương tiện điện tử khác sử dụng địa chỉ liên lạc do Chủ Thẻ cung cấp sẽ được xem như là đã được gửi cho Chủ Thẻ. Chủ Thẻ đồng ý rằng bất kỳ thông báo nào do Sacombank gửi cho Chủ Thẻ sẽ được xem như là Chủ Thẻ đã nhận được trong vòng (10) mười ngày kể từ ngày gửi (căn cứ vào dấu bưu điện) nếu gửi bằng thư hoặc vào ngày gửi nếu gửi bằng các phương tiện khác. Chủ Thẻ qua đó bồi thường cho Sacombank đối với bất kỳ thiệt hại nào nếu nội dung ở trong thông báo điện tử, bằng bất kỳ phương thức nào, bị tiếp cận bởi bất kỳ người nào khác ngoài Chủ Thẻ.

» ĐIỀU 10. MIỄN TRỪ

- Nghĩa vụ của Chủ Thẻ đối với Sacombank là tuyệt đối, bất kỳ tranh chấp giữa Chủ Thẻ với bất kỳ tổ chức hay cá nhân nào sẽ không ảnh hưởng đến những nghĩa vụ đang tồn tại của Chủ Thẻ đối với Sacombank.
- Sacombank được miễn trừ khỏi bất kỳ trách nhiệm và nghĩa vụ nào đối với Chủ Thẻ, bao gồm bất kỳ thiệt hại tổn thất hoặc tổn hại về danh dự, nhân phẩm hoặc danh tiếng, phát sinh từ việc:
 - Sacombank, bất kỳ Đơn Vị Chấp Nhận Thẻ, ATM, POS, tổ chức tài chính nào hoặc các bên khác từ chối chấp nhận hoặc từ chối Thẻ hoặc PIN hoặc không thực hiện giao dịch với bất kỳ lý do gì.
 - Bất kỳ sự hư hỏng, hỏng hóc, khuyết tật hoặc lỗi của ATM, POS và/hoặc bất kỳ thiết bị nào khác hoặc hệ thống.
 - Chậm trễ hay không thể thực hiện trách nhiệm trong Hợp Đồng này bởi bất kỳ sự hư hỏng, sai sót của bất kỳ máy móc, hệ thống xử lý dữ liệu, dịch vụ trao đổi thông tin hoặc bất kỳ mâu thuẫn tranh chấp, thiên tai hoặc bất kỳ sự kiện nào vượt khỏi sự kiểm soát của Sacombank hoặc là hậu quả của sự gian lận hay giả mạo.
 - Thực hiện các hoạt động mà Sacombank cho là phù hợp với những chỉ thị của Chủ Thẻ, cho dù những chỉ thị đó có thể không được chuyển từ Chủ Thẻ.
 - Không thể tiếp cận những dữ liệu và/hoặc thông tin từ Thẻ.
 - Bất kỳ giao dịch nào bị từ chối, Thẻ bị rút từ Chủ Thẻ hoặc chấm dứt sử dụng Thẻ.
 - Chuyển giao, chất lượng và/hoặc thực hiện bất kỳ sự thanh toán cho hàng hóa hoặc dịch vụ bằng việc sử dụng Thẻ.
- Chủ Thẻ không được chuyển nhượng quyền hoặc nghĩa vụ của mình theo quy định tại Hợp Đồng.

» ĐIỀU 11. QUY ĐỊNH KHÁC

- Chủ Thẻ, là cả Chủ Thẻ Chính và tất cả các Chủ Thẻ Phụ, liên đới chịu trách nhiệm về những nghĩa vụ của mình theo quy định tại Hợp đồng này. Bất kỳ thông báo nào cho bất kỳ một Chủ Thẻ nào sẽ được xem là có thông báo cho tất cả các Chủ Thẻ.
- Chủ Thẻ ủy quyền và đồng ý để Sacombank hoặc bất kỳ bên đại diện nào của Sacombank sử dụng, lưu trữ, cung cấp, hoặc trao đổi những thông tin về Chủ Thẻ, Thẻ, Giao Dịch Thẻ và/hoặc bất kỳ thông tin có liên quan nào khác bao gồm cả thông tin tín dụng của Chủ Thẻ với bất kỳ thực thể nào mà Sacombank, theo nhận định của riêng mình, xem là phù hợp.
- Sacombank có thể, vào bất cứ thời điểm nào và với bất cứ lý do nào, sửa đổi các Điều Khoản và Điều Khoản của Hợp Đồng này bằng cách thông báo tới Chủ Thẻ và những sửa đổi đó sẽ ràng buộc Chủ Thẻ trừ khi Chủ Thẻ phản đối bằng cách biểu lộ rõ ý định chấm dứt việc sử dụng Thẻ trong vòng 5 (năm) ngày kể từ ngày nhận được thông báo. Trong bất kỳ trường hợp nào, nếu Chủ Thẻ tiếp tục giữ hoặc sử dụng Thẻ sau khi nhận được thông báo thì được coi là Chủ Thẻ đã chấp nhận những sửa đổi đó vô điều kiện. Thông báo cho Chủ Thẻ phù hợp với quy định tại khoản 4 của Điều 9 và/hoặc bằng việc thông báo công khai trên một số báo trung ương theo thời hạn thông báo được xem là Chủ Thẻ đã nhận được thông báo (Chủ Thẻ có thể tham khảo thêm chi tiết đầy đủ tại các Chi nhánh, Website hoặc Bộ phận chăm sóc khách hàng của Sacombank).
- Bất kỳ kiện tụng nào phát sinh từ Hợp Đồng hoặc bất kỳ hành động nào có liên quan mà Chủ Thẻ hoặc bất kỳ bên nào đại diện cho Chủ Thẻ khởi kiện chống lại Sacombank, trách nhiệm của Sacombank sẽ không vượt quá số tiền là 350.000 VND (ba trăm năm mươi ngàn đồng) hay ít hơn tùy theo tổn thất được chứng minh thực tế.
- Không có sự từ bỏ quyền lợi từ việc vi phạm bất kỳ của các Điều Khoản và Điều Khoản nào của Hợp Đồng này sẽ tạo thành sự từ bỏ quyền lợi từ vi phạm tương tự hay những vi phạm các điều khoản hoặc điều kiện khác. Việc không tận dụng hay không thực hiện các quyền được cho phép theo Hợp Đồng này sẽ không hình thành việc khước từ quyền hạn nêu trên hay sẽ không được diễn giải là giải trừ cho Chủ Thẻ khỏi việc tuân thủ hoặc thực hiện các điều khoản và điều kiện đó.
- Nếu bất kỳ các điều khoản và điều kiện hay bất kỳ phần nào hoặc khoản mục nào của tài liệu này bị tuyên bố là không có hiệu lực hay không buộc thực hiện bởi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, thì những điều đó sẽ không làm vô hiệu các điều khoản và điều kiện khác, một phần hoặc tất cả khoản mục của Hợp Đồng này.
- Sacombank có quyền chuyển nhượng hay chuyển giao bằng hình thức khác toàn bộ hay một phần quyền và/hoặc nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng này cho bên thứ ba và Chủ Thẻ sẽ thực hiện bất kỳ hành động nào hay chấp nhận bất kỳ tài liệu nào khi Sacombank có thể hướng dẫn để tác động đến việc chuyển nhượng và chuyển giao đó.
- Hợp Đồng này được điều chỉnh bởi pháp luật hiện hành của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam và các qui định của Việt Nam về việc phát hành, sử dụng và thanh toán Thẻ.
- Trong trường hợp tranh chấp giữa các bên về Hợp Đồng này không thể giải quyết bằng thương lượng thì tranh chấp đó sẽ được đưa ra tòa án có thẩm quyền để giải quyết theo quy định của pháp luật Việt Nam.